TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-VHNGĐ	*Tiền Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Quang Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2019/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2019/QĐST-VHNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1967; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 47, đường T, phường 1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà **Đỗ T**, sinh năm 1972; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: định cư Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 262 - Quyển số 02 ngày 25/11/2011. Sau khi kết hôn chung sống vợ chồng được khoảng 01 tháng thì bà Đỗ T trở về Hoa Kỳ làm việc, sinh sống. Từ khi về Hoa Kỳ, vợ chồng có điện thoại, nhắn tin thăm hỏi qua lại nhưng việc điện thoại, nhắn tin giữa hai người giảm dần theo thời gian. Đến năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, cách sống và suy nghĩ. Do bà Đỗ T không có điều kiện thường xuyên về Việt Nam nên tình cảm vợ chồng không còn. Do đó ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí: Ông D và bà Đỗ T thỏa thuận ông D có nghĩa vụ nộp.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến: Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và đương sự từ khi thụ lý cho đến phiên họp giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Về nội dung: Ông D và bà Đỗ T có đăng ký kết hôn năm 2011 nên hôn nhân hợp pháp. Do ông D và bà Đỗ T bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, nay ông D và bà Đỗ T thống nhất thuận tình ly hôn là phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông D và bà Đỗ T về việc thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông D và bà T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ông D sinh sống tại tỉnh Tiền Giang, bà T đang định cư tại Hoa Kỳ nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định yêu cầu của các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T, nhận thấy: Ông D và bà Đỗ T có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 262, quyển số 02 ngày 25/11/2011, xác định hôn nhận của ông D và bà Đỗ T là hôn nhân hợp pháp nên được xem xét giải quyết theo Luật Hôn nhân và Gia đình. Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, sau khi kết hôn, ông D và bà Đỗ T sống xa cách, nảy sinh nhiều bất đồng về suy nghĩ và quan điểm sống nên tình cảm không có, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông D và bà Đỗ T là hoàn toàn tự nguyện và đã thỏa thuận về các vấn đề khác phù hợp với quy định tại các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D phải nộp 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37 khoản 2 Điều 149, Điều 361, khoản 2 Điều 367, 369, 370, 371, 396, 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 57, 58 và khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng, nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số 00792 ngày 25/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Người yêu cầu;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- UBND TP. M;
- UBND phường 01, TP.M;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Xuân Tuấn